

Số: 23 /2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật Việc làm số 38/2013/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về chế độ hỗ trợ vay vốn tạo việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 501/BC-BKTNS ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng, chế độ hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, gồm: các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các cá nhân, tổ chức khác có liên quan.

Điều 2. Quy định chế độ hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm

1. Mức hỗ trợ vay: mức vay tối đa là 300.000.000 đồng/người. Mức vay cụ thể do Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố Hồ Chí Minh xem xét quyết định căn cứ vào nguồn vốn, nhu cầu sử dụng, chu kỳ sản xuất, khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn.

2. Nội dung hỗ trợ vay: cho vay hỗ trợ giải quyết việc làm và mở rộng việc làm. Mỗi đối tượng được hỗ trợ 01 chu kỳ vay vốn tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Hình thức: cho vay bằng hình thức tín chấp, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận có nhu cầu vay vốn theo quy trình vay vốn giải quyết việc làm và các quy định hiện hành áp dụng tại Ngân hàng Chính sách xã hội và thuộc diện đối tượng theo quy định tại Nghị quyết này.

4. Thời hạn: thời hạn cho vay tối đa 120 tháng.

5. Lãi suất: lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách Thành phố bố trí dự toán kinh phí để tổ chức thực hiện Nghị quyết theo phân cấp ngân sách nhà nước thông qua ủy thác thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố Hồ Chí Minh theo Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 4. Thời gian thực hiện chế độ hỗ trợ

Người nhận quyết định thôi việc do sắp xếp đơn vị hành chính các cấp của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (nếu có nhu cầu vay vốn) phải thực hiện hoàn tất các thủ tục vay vốn trong vòng 5 năm kể từ ngày quyết định thôi việc có hiệu lực.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố, đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; ban hành Quy chế quản lý nguồn vốn giải quyết việc làm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân Thành phố; hằng năm triển khai khảo sát nhu cầu vay vốn giải quyết việc làm và đảm bảo dự toán theo quy định.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát chặt chẽ quy trình cho vay, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích theo quy định tại Nghị quyết này và chủ trương của Ban Thường vụ Thành ủy; thực hiện thẩm định đầy đủ, kỹ lưỡng hồ sơ vay vốn, phương án sử dụng vốn và khả năng trả nợ của người vay; xây dựng kế hoạch thu hồi nợ cụ thể, đúng hạn, phù hợp với phương án sản xuất, kinh doanh của người vay; bảo đảm khả năng thu hồi nguồn vốn ngân sách địa phương đã bố trí để ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố theo quy định nhằm hướng tới mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 8 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội TP.HCM;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Hiệp).

CHỦ TỊCH



Võ Văn Minh